

VNINDEX 1,272.72 -0.26%	HNX 233.19 +0.85%	UPCOM 99.39 +1.06%	DOW JONES 44,546.08 -0.37%	NIKKEI 225 39,174.25 +0.06%	DAX 22,798.09 +1.26%
------------------------------------------	------------------------------------	-------------------------------------	---------------------------------------------	----------------------------------------------	---------------------------------------

Biểu đồ VNINDEX



Nhận định thị trường và chiến lược

“Khối lượng chốt lời lớn”

Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm -3.36 điểm (-0.26%) về mức 1272.72 điểm, tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 17.66 nghìn tỷ đồng, tăng +18.88% so với phiên trước. Chỉ số VN30 giảm -6.51 điểm (-0.49%) về mức 1334.01 điểm với 9 mã tăng, 19 mã giảm và 2 mã tham chiếu.

VN-Index biến động trên mức giá tham chiếu trong phần lớn thời gian song về cuối phiên, phe bán chủ động nắm quyền kiểm soát, khiến chỉ số đảo chiều và kết thúc trong sắc đỏ. Trong phiên, 2 phe vận động giằng co, các nhóm tăng điểm gồm Tài nguyên Cơ bản (+2.73%), Dịch vụ tài chính (+1.58%), Xây dựng và Vật liệu (+0.41%). Trong khi đó, một số nhóm giảm điểm đáng kể gồm Hàng công nghiệp (-2.87%), Thực phẩm (-0.89%). Các cổ phiếu có diễn biến nổi bật gồm GEE, BMC, VTO tăng trần, MSH (+3.15%), DPR (+3.09%).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VN-Index (-0.26%), HNX-Index (+0.85%), UPCOM-Index (+1.06%), VN30 (-0.49%), VNMIID (+0.38%), VNSML (+0.52%), VNDIAMOND (-0.81%), VNFINLEAD (-0.18%), VNCOND (-1.02%), VNCONS (-0.98%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới chỉ số VN-Index gồm GEE (+0.24 điểm), SSB (+0.24 điểm), VIX (+0.21 điểm) trong khi đó các cổ phiếu kéo giảm điểm thị trường gồm BID (-0.61 điểm), MSN (-0.61 điểm), CTG (-0.51 điểm).

Khối ngoại bán ròng -600.25 tỷ đồng, trong đó các cổ phiếu bị khối ngoại bán ròng gồm MWG (-161.99 tỷ), VNM (-100.76 tỷ), HDB (-72.91 tỷ). Các cổ phiếu được khối ngoại mua ròng gồm HPG (+53.99 tỷ), EIB (+52.72 tỷ), SHB (+44.92 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Câu giao dịch âm đằm trong khi lực cung chốt lời gia tăng kéo điểm số giảm về lấp lại gap tăng điểm trước đó. Trên biểu đồ ngày, VN-Index vẫn gặp khó khăn tại kháng cự 1280 điểm tương đương vùng Fibó 61.8% khi khối lượng bán tại đây khá lớn, tập trung lớn ở các cổ phiếu nhóm VN30. Các đường trung bình trượt MA10/20 ngày tiếp diễn xu hướng tăng tuy nhiên các chỉ báo kỹ thuật như Stoch, MFI,... đều đang suy yếu.

Trên biểu đồ khung nhỏ, đường giá giảm đánh mất MA10 và dừng tại MA20 trên khung H1, trong đó động lượng giảm ghi nhận mạnh mẽ với giá và khối lượng bán đồng pha. Với áp lực bán lớn và mạnh như trên, dự kiến chỉ số sẽ tiếp diễn nhịp điều chỉnh trong ngắn hạn.

Xét về tổng quan, VN-Index gặp khó khăn tại kháng cự 1280 điểm tương đương Fibó 61.8%. Lực bán diễn ra kéo giảm điểm số về lấp gap tăng trước đó trong khi xu hướng chung trên biểu đồ ngày và tuần vẫn được duy trì. Dự kiến nhịp rung lắc sẽ tiếp diễn ở phiên tới do chỉ số đã đánh mất MA10 trên khung H1.

Mức hỗ trợ cho xu hướng tăng ngắn hạn của VN-Index là 1250 điểm.

Mức hỗ trợ trên biểu đồ tuần của VN-Index là 1184 - 1198 điểm.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

VN-Index có khả năng rung lắc giằng co trong phiên tiếp theo khi áp lực bán lớn xuất hiện tại vùng đỉnh cũ 1280 điểm. Nhà đầu tư chú ý đến mốc hỗ trợ ngắn hạn tại MA10 ngày, xa hơn tại vùng 1250 điểm. Xét về tổng quan, thị trường vẫn đang đi ngang trong biên độ 1198 - 1300 điểm, các phiên tăng giảm xuất hiện đan xen. Do đó nhà đầu tư ngắn hạn quan sát hành động giá tại các hỗ trợ - kháng cự của chỉ số.

Trong khi thị trường rung lắc, một số nhóm ngành vẫn giao dịch đi ngược thị trường như Chứng khoán, Dầu tư công...Nhà đầu tư lướt sóng ưa mạo hiểm tập trung tại các nhóm cổ phiếu thu hút dòng tiền. Ưu tiên mua gia tăng tỷ trọng cổ phiếu có trạng thái đồng pha tăng trên khung ngày và tuần.

Mức hỗ trợ cho xu hướng tăng ngắn hạn của VN-Index là 1250 điểm.

Mức hỗ trợ trên biểu đồ tuần của VN-Index là 1184 - 1198 điểm.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Bản tin Tiêu điểm ngành (14/02/2025)
- Báo cáo Cập nhật KQKD - CTG

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Kinh tế Nhật Bản tăng mạnh hơn dự báo, BOJ có thêm lý do để tăng lãi suất
- Indonesia sẽ ra mắt quỹ đầu tư quốc gia khởi đầu với 20 tỷ USD
- Các ngân hàng trung ương châu Á sử dụng công cụ phái sinh để bảo vệ tiền tệ

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- NHNN hút ròng hơn 38.000 tỷ đồng, giảm lãi suất tín phiếu về dưới 4% trong tuần qua
- Bắc Ninh hấp dẫn hàng loạt nhà sản xuất bán dẫn
- Novaland chậm trả nợ trái phiếu

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

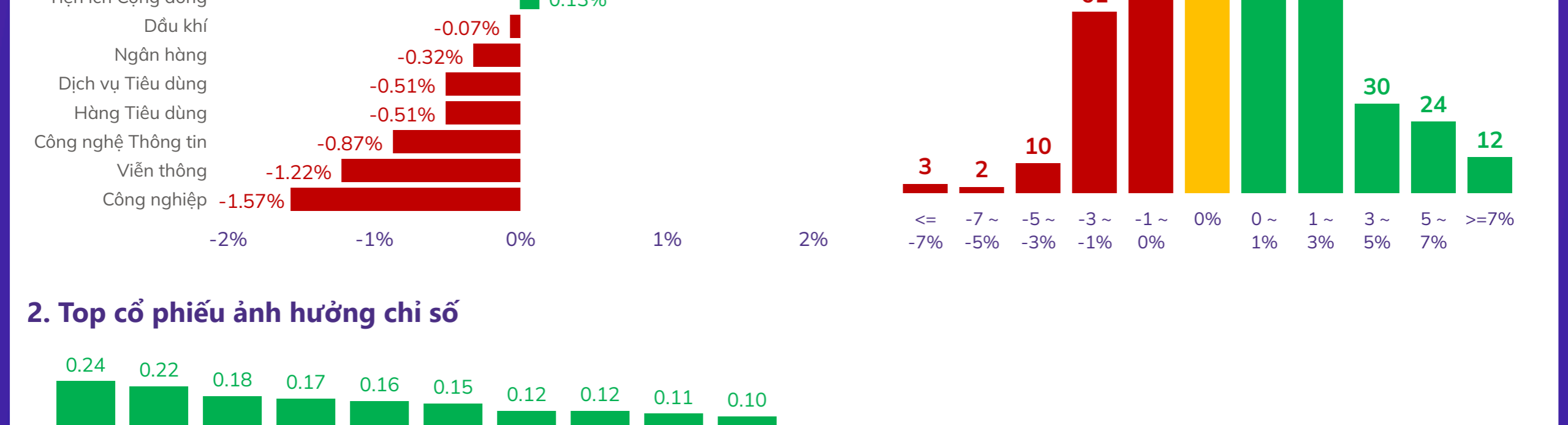
20/02/2025: Đáo hạn HĐTL tháng 2 (VN30F2502)

Chỉ số thị trường Việt Nam	17/02/2025	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
VNINDEX	1,272.72	-0.26%	-0.19%	0.06%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	17,653.97	18.94%	20.38%	52.53%
HNX	233.19	0.85%	1.61%	2.21%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,268.90	4.10%	31.75%	91.56%
Upcom	99.39	1.06%	2.21%	4.62%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	1,352.11	14.24%	61.70%	113.19%
P/E VNindex (x)	12.61	-0.24%	0.16%	-5.19%
P/B VNindex (x)	1.64	0.00%	0.61%	-2.96%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE						
Top cổ phiếu VN30	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	SHB 1.85%	MSN -2.50%	SSB 6.15%	MWG -8.15%		
2	SSB 1.79%	MWG -1.99%	SSB 5.52%	SAB -2.48%		
3	VJC 0.83%	BVH -1.47%	SHB 4.27%	VRE -2.37%		
4	GVR 0.66%	TCB -1.15%	GVR 3.91%	MSN -1.92%		
5	SSI 0.40%	BID -1.11%	BVH 2.88%	HPG -1.88%		

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA					
	17/02/2025	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên	
TTCK Toàn cầu					
DAX	22,798.09	1.26%	4.64%	12.08%	
Dow Jones	44,546.08	-0.37%	-0.45%	5.08%	
FTSE 100	8,768.01	0.41%	0.78%	6.34%	
Nikkei 225	39,174.25	0.06%	0.28%	-1.81%	
S&P 500	6,114.63	-0.01%	0.51%	4.19%	
Tỷ giá					
USD/VND	25,390.00	0.08%	0.32%	0.00%	
USD/JPY	152.43	-0.24%	0.67%	-3.30%	
GBP/USD	1.26	0.00%	1.61%	0.80%	
EUR/USD	1.05	0.00%	0.96%	0.96%	
Năng lượng					
Dầu thô Brent	USD/Bbl	75.21	0.63%	0.74%	-2.39%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	3.58	-4.02%	8.16%	3.77%
Than	USD/T	102.75	-1.49%	-5.69%	-14.20%
Kim loại và vật liệu xây dựng					
Gỗ	USD/1000 board feet	610.52	1.06%	4.25%	13.16%
Bạc	USD/t.oz	32.38	0.78%	1.86%	7.61%
Thép	USD/T	3,229.00	0.72%	-1.55%	-1.22%
Vàng	USD/toz	2,899.29	0.64%	1.39%	9.42%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	769.06	0.14%	1.86%	8.32%
Quặng sắt	USD/T	106.83	0.06%	0.56%	7.43%
Đồng	USD/Lbs	4.55	-2.36%	-0.66%	9.38%
Nông nghiệp					
Cao su	USD Cents / Kg	204.80	3.12%	4.28%	3.75%
Lúa mì	USD/Bu	601.30	0.22%	3.18%	10.84%
Đường	USD/Lbs	20.40	0.10%	5.75%	6.69%
Cà phê	USD/Lbs	420.03	0.09%	2.01%	31.87%
Lợn hơi	USD/Lbs	92.60	-0.54%	6.87%	14.63%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 17/02/2025



3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)	4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)
-979, -412, -352, -995, -447, -624, -252, -200, -652	-835, 317, -175, -174, -181, 172, 63, -24, 121, 249

5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên	6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên																																				
<table border="1"> <tr><th>Top 5 mua</th><th>GTGD ròng (triệu đồng)</th><th>KLGD (CP)</th></tr> <tr><td>HPG</td><td>94,018</td><td>1,066,838</td></tr> <tr><td>EIB</td><td>51,727</td><td>1,177,200</td></tr> <tr><td>SHB</td><td>48,871</td><td>1,019,094</td></tr> <tr><td>VHM</td><td>37,686</td><td>965,644</td></tr> <tr><td>PC1</td><td>11,385</td><td>474,815</td></tr> </table>	Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)	HPG	94,018	1,066,838	EIB	51,727	1,177,200	SHB	48,871	1,019,094	VHM	37,686	965,644	PC1	11,385	474,815	<table border="1"> <tr><th>Top 5 mua</th><th>GTGD ròng (triệu đồng)</th><th>KLGD (CP)</th></tr> <tr><td>SBS</td><td>11,914</td><td>1,019,094</td></tr> <tr><td>OCB</td><td>2,309</td><td>1,177,200</td></tr> <tr><td>HĐG</td><td>27,922</td><td>1,000,000</td></tr> <tr><td>MWG</td><td>18,737</td><td>344,800</td></tr> <tr><td>STB</td><td>17,449</td><td>454,400</td></tr> </table>	Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)	SBS	11,914	1,019,094	OCB	2,309	1,177,200	HĐG	27,922	1,000,000	MWG	18,737	344,800	STB	17,449	454,400
Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)																																			
HPG	94,018	1,066,838																																			
EIB	51,727	1,177,200																																			
SHB	48,871	1,019,094																																			
VHM	37,686	965,644																																			
PC1	11,385	474,815																																			
Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)																																			
SBS	11,914	1,019,094																																			
OCB	2,309	1,177,200																																			
HĐG	27,922	1,000,000																																			
MWG	18,737	344,800																																			
STB	17,449	454,400																																			

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
SSI	-1,177,200	-1,177,200
FPT	-1,019,094	-492,700
HDB	-1,019,094	-1,019,094
VNM	-1,019,094	-1,019,094
MWG	-1,019,094	-1,019,094

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS Invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS Invest

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

Tư hào

NHẬN CỨ ĐÚP GIẢI THƯỞNG

BEST NEW STOCK TRADING APP
ABS INVEST - VIET NAM 2024

BEST SECURITIES HOUSE FOR RESEARCH
IN VIET NAM 2024

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS Invest tại đây